TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Hoàng Mơn;

Ông Võ Thanh Liêm.

-***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đào Chúc Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn C, sinh ngày 05/7/1991; HKTT và nơi cư trú: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn X và bà Huỳnh Thị D; Tiền án: Đã xoá án tích (Ngày 22/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong (đã xóa án tích); tiền sự: không; Nhân thân: không tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/6/2023 và chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tam giam tại Cơ quan Quản lý tạm giữ, tạm giam công an huyện V; *có mặt*

Người làm chứng: Nguyễn Văn N, sinh ngày 05/01/1983; Nơi cứ trú: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang; *vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 14/6/2023, Trần Văn C điều khiển xe mô tô đến địa bàn xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang mua ma túy của người thanh niên không rõ tên, địa chỉ cụ thể với số tiền 300.000 đồng rồi mang về nhà C đang ở là nhà của Huỳnh Thị K tại ấp K, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang (Kiều là dì ruột của C), tại đây C lấy 01 ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại chứa trong một đoạn ống nhựa C mang cất giấu trong túi quần jean của C treo trên sào quần áo nơi C ở, mục đích dành để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ 20 phút ngày 16/6/2023, lực lượng Công an xã T tiến hành kiểm tra nơi C ở phát hiện ma túy C cất giấu nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C. Trong quá trình điều tra, C đã thừa nhận toàn bộ hành vi nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, một đầu cắt nhọn, bên trong ống nhựa có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất, nghi là ma túy.

- 01 (một) quần jean màu xanh, qua sử dụng.

** Tại Kết luận giám định số 614/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận:* Nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,1574 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSVT ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Văn C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 12 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng sau:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,1121 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 614/2023.

+ 01 (một) quần jean màu xanh, qua sử dụng.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Đối với việc vắng mặt của người làm chứng Nguyễn Văn N đã có lời khai làm rõ trong hồ sơ vụ án, xét thấy không trở ngại đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ các Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt Nguyễn Văn N.

[3] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 16/6/2023, tại nhà thuộc ấp K, xã T, huyện V, tỉnh Kiên Giang, Công an xã T phát hiện bắt quả tang Trần Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine với tổng khối lượng là 1,1574 gam; khi thực hiện hành vi bị cáo đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Song, xét thấy bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua phân tích, xét thấy cần phải xử bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, buộc bị cáo chấp hành hình phạt tập trung để cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho C tại địa bàn xã M, huyện U, tỉnh Kiên Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được đối tượng này nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,1121 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 614/2023 do vật chứng là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu huỷ.

+ Đối với 01 (một) quần jean màu xanh, qua sử dụng do vật chứng là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu huỷ.

[9] *Về án phí sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn C 01 (một) năm tù, tính kể từ ngày 17/6/2023.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy những vật chứng sau:

+ Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,1121 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì có ký hiệu vụ số 614/2023.

+ 01 (một) quần jean màu xanh, qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thuận đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 05/10/2023).

3. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- UBND xã Tân Thuận;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- Tòa án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng (PV27) CA tỉnh KG;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Diễm